

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 113/2026/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 20 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 161/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 07 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hồ Thị S**, sinh năm 2022; Số căn cước công dân: 045302000217; Nơi cư trú: Thôn E, xã L, tỉnh Quảng Trị (Nay là thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị).

Bị đơn: Anh **Hồ L**, sinh năm 1999; Số căn cước công dân: 045099007898; Nơi cư trú: Thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị (Nay là thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị S và anh Hồ Lương .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị S và anh Hồ Lương thuận T ly hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 32/2021, ngày 26/10/2021 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị*).

2.2. Về con chung: Chị Hồ Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con Hồ Thị Lệ H, sinh ngày 15/11/2018 và cháu Hồ Thị H1, sinh ngày 23/11/2021. Anh Hồ L không phải cấp dưỡng cho con.

2.3. Về tài sản chung: Chị Hồ Thị S và anh Hồ L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí:* Chị Hồ Thị S và anh Hồ L thuộc người đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Lìa, tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Ngọc